



CTY CP CẤP THOÁT NƯỚC LONG AN
PHÒNG THÍ NGHIỆM NƯỚC

Mã số: BM02-QT09

Lần ban hành: 02

Ngày hiệu lực: 03/06/2019

Trang: 1/1

Số: 558 /KQTN-2024

Long An, ngày 12 tháng 09 năm 2024

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST RESULT



VILAS 1159

- Tên mẫu thử (Name of sample): Nước sau xử lý - Nhà máy nước mặt Nhị Thành - Vị trí Bể chứa Khu xử lý Nhà máy - Ấp 7, xã Nhị Thành - huyện Thủ Thừa - tỉnh Long An
- Tên/địa chỉ khách hàng (Name/ Address of customer): Xí nghiệp Cấp nước Bình Ảnh TL818 Ấp 7, xã Nhị Thành - huyện Thủ Thừa - tỉnh Long An
- Mô tả mẫu (Description): Mẫu hóa lý được chứa trong chai PP, mẫu vi sinh chứa trong chai thủy tinh vô trùng, nắp đậy kín, bảo quản ở nhiệt độ thường.
- Ngày nhận mẫu (Date of receiving): 10/09/2024
- Người lấy/gửi mẫu (Sample taking):
- Số phiếu YC (Number of questionnaire): 150

MSM: 240910.13

Kết quả thử nghiệm (Test results):

Stt No	Tên chỉ tiêu Characteritic	Phương pháp thử Test method	Đ.vị đo Unit	Kết quả Result	GH cho phép Regular limit	Ngày TN Testing date
1	pH*	TCVN 6492:2011 (ISO 6492:2011)		7.6	6.0~8.5	10/09/2024
2	Màu sắc*	SMEWW 2120-C:2023	mg Pt/L	<LOQ = 5	15	10/09/2024
3	Mùi vị*	Ref.SMEWW 2150B&2160B:2023		K có mùi, vị lạ	K có mùi, vị lạ	10/09/2024
4	Độ đục*	TCVN 6184:2008 (ISO 7027:1999)	NTU	<LOQ = 0.5	2	10/09/2024
5	Hàm lượng Clo dư*	SMEWW 4500-Cl-G:2023	mg/L	0.80	0.2~1.0	10/09/2024
6	Coliforms tổng số*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<3	10/09/2024
7	Escherichia coli*	TCVN 6187-1:2019 (ISO 9308-1:2014)	CFU/100ml	0	<1	10/09/2024

TP. THÍ NGHIỆM NƯỚC
(Head of Testing Department)

Trương Thị Thùy Trang



Lưu Văn Cần

Nhận xét:

Kết quả mẫu nước có các chỉ tiêu thử nghiệm đạt theo QCĐP 01:2022/LA ban hành kèm theo quyết định số 18/2022/QĐ-UBND tỉnh Long An ngày 14/4/2022.

Ghi chú:

- Kết quả này chỉ có giá trị trên mẫu thử nghiệm.
- LOQ: Giới hạn định lượng.
- KPH: Không phát hiện.
- (*) Chỉ tiêu được BoA công nhận phù hợp ISO/IEC 17025:2017.
- (**) Chỉ tiêu gửi nhà thầu phụ.